

DANH SÁCH ĐĂNG KÝ NGƯỜI HÀNH NGHỀ TẠI CƠ SỞ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH

1. Tên cơ sở khám bệnh, chữa bệnh
2. Địa chỉ
3. Thời gian hoạt động của cơ sở KB, CB
4. Danh sách đăng ký người hành nghề khám bệnh, chữa bệnh:
- PHÒNG KHÁM ĐA KHOA GIÁ AN
- Số 521 đường Đồng Hải, Tổ dân phố Vườn Dừa, phường Đồng Hải 2, quận Hải An, TP. Hải Phòng
- 7:30-17:30, 07 ngày/tuần, từ thứ 2 đến thứ chủ nhật

TT	Họ và tên	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KB, CB	Vị trí chuyên môn	Phần công phụ trách chuyên môn (PTCM) và CK
I. Phòng khám Nội:						
1	Nguyễn Thị Tuyết	Số 001696/HP-CCHN	KB, CB Nội tổng hợp; BS đa khoa hệ nội nhi	08 giờ/ngày, 6 ngày/tuần (T2, T3, T4, T5, T6, T7/CN)	BSCK KCB Nội tổng hợp	PTCM phòng khám Đa khoa
2	Lưu Ngọc Mứu	Số 190014/CCHN-BQP	Khám chữa bệnh Nội khoa, chuyên khoa Truyền nhiễm	8h/ngày, 6 ngày/tuần (T2, T3, T4, T5, T6, T7/CN)	BSCK2 Truyền nhiễm, KCB Nội khoa	PTCM phòng khám Nội
3	Đỗ Thị Bốn	Số 190027/CCHN-BQP	KB, CB chuyên khoa Nội chung, siêu âm chẩn đoán	2 ngày/tuần, thứ 7 và chủ nhật	Bác sỹ CK Nội chung	Bác sỹ phòng khám Nội
4	Nguyễn Thị Thu Hoa	Số 190300/CCHN-BQP	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa nội chung, siêu âm tổng quát	2 ngày/tuần, thứ 7 và chủ nhật	BSCK2 Nội thần kinh, KCB CK Nội chung	Bác sỹ phòng khám Nội
5	Nguyễn Thị Làn	Số 006253/HP-CCHN	Ngạch điều dưỡng	08 giờ/ngày, 6 ngày/tuần (T2, T3, T4, T5, T6, T7/CN)	Điều dưỡng	Điều dưỡng phòng khám Nội
II. Phòng khám Ngoại:						
6	Chu Xoảng	Số 000121/HP-CCHN	KB, CB chuyên khoa Ngoại	08 giờ/ngày, 6 ngày/tuần (T2, T3, T4, T5, T6, T7/CN)	TS Y học-BSCK phẫu thuật tạo hình; Trưởng phòng khám Ngoại	PTCM phòng khám Ngoại
7	Trần Văn An	Số 190020/CCHN-BQP	Khám bệnh, chữa bệnh CK Ngoại chung và Phẫu thuật tạo hình	2 ngày/tuần, thứ 7 và chủ nhật	BSCK2 Ngoại chung và phẫu thuật tạo hình	Bác sỹ phòng khám Ngoại
8	Lê Thị Hương	Số 010141/HP-CCHN	Điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	08 giờ/ngày, 6 ngày/tuần (T2, T3, T4, T5, T6, T7/CN)	Điều dưỡng	Điều dưỡng phòng khám Ngoại
III. Phòng khám Sản phụ khoa - KHHGD:						
9	Đỗ Thị Phai	Số 001635/HP-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Sản-KHHGD	08 giờ/ngày, 6 ngày/tuần (T2, T3, T4, T5, T6, T7/CN)	BSCK Sản, trưởng phòng khám Sản-KHHGD	PTCM phòng khám Sản-KHHGD
10	Ngô Quỳnh Anh	Số 190132/CCHN-BQP	Thực hiện nhiệm vụ chuyên môn hộ sinh	2 ngày/tuần, thứ 7 và chủ nhật	Nữ hộ sinh	Hộ sinh phòng khám Sản phụ khoa
11	Nguyễn Thị Thu Hà	Số 002970/HP-CCHN	Hộ sinh trung học	2 ngày/tuần, thứ 7 và chủ nhật	Nữ hộ sinh	Hộ sinh phòng khám Sản phụ khoa
12	Trần Thị Thoa	số 001864/HP-CCHN	Dịch vụ y tế	08 giờ/ngày, 6 ngày/tuần (T2, T3, T4, T5, T6, T7/CN)	Y sỹ	Y sỹ phòng khám Sản phụ khoa

STT	Họ và tên	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KB, CB	Vị trí chuyên môn	Phân công phụ trách chuyên môn (PTCM) và CK
IV. Phòng khám Mắt:						
13	Vũ Thị Khanh	Số 011440/HP-CCHN	KB, CB chuyên khoa mắt	08 giờ/ngày, 6 ngày/tuần (T2, T3, T4, T5, T6, T7/CN)	BS đa khoa/CKĐH mắt; Trưởng phòng khám Mắt	PTCM phòng khám Mắt
14	Phạm Trung Thành	Số 190144/CCHN-BQP	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa; BSCK1 Nội chung	2 ngày/tuần, thứ 7 và chủ nhật	Bác sĩ đa khoa	Bác sĩ phòng khám Mắt
15	Nguyễn Thị Yến	Số 000990/HP-CCHN	Dịch vụ y tế	08 giờ/ngày, 6 ngày/tuần (T2, T3, T4, T5, T6, T7/CN)	Y sĩ	Y sĩ phòng khám Mắt
V. Phòng khám Tai Mũi Họng:						
16	Võ Huy Ngũ	Số 000349/QN-CCHN	KB, CB chuyên khoa tai mũi họng	08 giờ/ngày, 6 ngày/tuần (T2, T3, T4, T5, T6, T7/CN)	BSCK Tai Mũi Họng; trưởng phòng khám TMH	PTCM phòng khám TMH
17	Phạm Văn Lúc		Bác sĩ đa khoa, KTV Kỹ thuật thực hành nội soi TMH	08 giờ/ngày, 6 ngày/tuần (T2, T3, T4, T5, T6, T7/CN)	Bác sĩ đa khoa, Kỹ thuật viên TMH	Kỹ thuật viên phòng TMH
18	Mai Trọng Cường	Số QY190009/CCHN-BQP	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	2 ngày/tuần, thứ 7 và chủ nhật	Bác sĩ đa khoa	Bác sĩ phòng TMH
19	Bùi Sỹ Luyện	Số 190123/CCHN-BQP	Kỹ thuật viên Tai - Mũi - Họng	2 ngày/tuần, thứ 7 và chủ nhật	Y sĩ - kỹ thuật viên TMH	Y sĩ - kỹ thuật viên phòng TMH
20	Phạm Văn Tư	Số 190515/CCHN-BQP	Thực hiện nhiệm vụ chuyên môn điều dưỡng	2 ngày/tuần, thứ 7 và chủ nhật	Y sĩ	Y sĩ phòng TMH
VI. Chẩn đoán hình ảnh:						
21	Vũ Thế Mạnh	Số 03773/BYT-CCHN	Chuyên khoa chẩn đoán hình ảnh	08 giờ/ngày, 6 ngày/tuần (T2, T3, T4, T5, T6, T7/CN)	BSCK chẩn đoán hình ảnh; trưởng phòng Xquang và Siêu âm	PTCM phòng Xquang và phòng Siêu âm
22	Lê Thế Hùng	Số 190018/CCHN-BQP	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa ngoại chung; siêu âm chẩn đoán	2 ngày/tuần, thứ 7 và chủ nhật	BSCK ngoại và siêu âm	Bác sĩ phòng Siêu âm
23	Nguyễn Thị Lương	Số 190125/CCHN-BQP	Thực hiện nhiệm vụ chuyên môn điều dưỡng	2 ngày/tuần, thứ 7 và chủ nhật	Điều dưỡng	Điều dưỡng phòng siêu âm
24	Nguyễn Doãn Huệ	Số 000406/HP-CCHN	Thực hiện CM hình ảnh y học	08 giờ/ngày, 6 ngày/tuần (T2, T3, T4, T5, T6, T7/CN)	Y sĩ - kỹ thuật viên X quang	Y sĩ - kỹ thuật viên phòng X quang

T/TT	Họ và tên	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KB, CB	Vị trí chuyên môn	Phân công phụ trách chuyên môn (PTCM) và CK
VII. Phòng Xét nghiệm:						
25	Hà Duy Đầu	Số 001569/HP-CCNH	Chuyên khoa Xét nghiệm	08 giờ/ngày, 6 ngày/tuần (T2, T3, T4, T5, T6, T7/CN)	BS CK1 Vi sinh; trưởng phòng Xét nghiệm	PTCM phòng Xét nghiệm
26	Hoàng Thị Dạng	Số 000409/HP-CCHN	Thực hiện kỹ thuật chuyển mơn xét nghiệm	08 giờ/ngày, 6 ngày/tuần (T2, T3, T4, T5, T6, T7/CN)	Kỹ thuật viên xét nghiệm	Kỹ thuật viên phòng xét nghiệm
27	Nguyễn Thị Vân	số 001762/HD-CCHN	Thực hiện các kỹ thuật xét nghiệm	08 giờ/ngày, 6 ngày/tuần (T2, T3, T4, T5, T6, T7/CN)	Kỹ thuật viên Xét nghiệm	Kỹ thuật viên phòng xét nghiệm
28	Trịnh Việt Trinh	Số 009877/HP-CCHN	Thực hiện các kỹ thuật xét nghiệm	2 ngày/tuần, thứ 7 và chủ nhật	Kỹ thuật viên Xét nghiệm	Kỹ thuật viên phòng xét nghiệm
VIII. Phòng Răng hàm mặt:						
29	Nguyễn Hoàng Hải	Số 011206/HP-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa răng hàm mặt	08 giờ/ngày, 6 ngày/tuần (T2, T3, T4, T5, T6, T7/CN)	BS Đa khoa/ĐHCK Răng hàm mặt; trưởng phòng Răng hàm mặt	PTCM phòng Răng Hàm Mặt
30	Trần Thị Thu Hường	số 004877/HP-CCHN	Theo QĐ41/2005/QĐ-BNV 22/4/2005 của BNV ngạch điều dưỡng	08 giờ/ngày, 6 ngày/tuần (T2, T3, T4, T5, T6, T7/CN)	Y sỹ	Y sỹ phòng Răng Hàm Mặt

Tổng số cán bộ nhân viên y tế là 30 người, 29 người có CCHN, trong đó:

1. Bác sĩ: 15 người (BSTS: 1; BSCK: 12; BS: 2)
2. Y sĩ: 6
3. Điều dưỡng: 3
4. KTV: 3
5. Nữ hộ sinh: 2

XÁC NHẬN CỦA SỞ Y TẾ HẢI PHÒNG



PHÓ TRƯỞNG PHÒNG QUẢN LÝ HÀNH NGHỀ
Y - DƯỢC TỰ NHÂN
Bach Thị Thu Hoa

Ngày 10 tháng 9 năm 2021
CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ THƯƠNG MẠI THIẾT BỊ Y TẾ GIA AN



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH ĐĂNG KÝ NGƯỜI HÀNH NGHỀ (BỔ SUNG)
TẠI CƠ SỞ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH

1. Tên cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: **Phòng khám Đa khoa Gia An**
2. Địa chỉ: số 521, đường Đông Hải, TDP. Vườn dừa, P. Đông Hải 2, Q. Hải An, TP. Hải phòng
3. Thời gian hoạt động hàng ngày: từ 7:30 đến 17:30
4. Danh sách đăng ký người hành nghề khám bệnh, chữa bệnh:

STT	Họ và tên	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề	Vị trí chuyên môn	Thời điểm
1	Nguyễn Thị Hợp	Số 000405/HP-CCHN	KB, CB Nội tổng hợp. KB, CB chuyên khoa Ngoại	8h/ngày, 6 ngày/tuần (T2, T3, T4, T5, T6, T7/CN)	Bác sỹ đa khoa, CKI Ngoại	06/11/2021

Ngày 16 tháng 11 năm 2021

Ngày 06 tháng 11 năm 2021

SỞ Y TẾ



TRƯỞNG PHÒNG QUẢN LÝ HÀNH NGHỀ
Y DƯỢC TƯ NHÂN

Bạch Thị Thu Hà

GIÁM ĐỐC



GIÁM ĐỐC

Vũ Thị Mai Tâm